

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **04**/2022/BC/GLW

Gia Lai, ngày 28 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC GIA LAI
- Địa chỉ trụ sở chính: 388 Lý Thái Tổ – Tp Pleiku - Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 02693 871068 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: *GLW*
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế Tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Gia Lai;- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban điều hành của Ban Điều hành;

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021; phương hướng hoạt động năm 2022, nhiệm kỳ 2022-2027; - Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và chia cổ tức năm 2022; - Thông qua chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; - Thông qua kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 - Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Phạm Ngọc Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	23/06/2020	
02	Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên HDQT	18/05/2018	
03	Lê Văn Nam	Thành viên HDQT	23/06/2020	
04	Ông Nguyễn Đình Vinh	Thành viên HDQT	20/12/2016	
05	Ông Châu Ngọc Trọng	Thành viên HDQT	18/05/2018	

2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Phạm Ngọc Tiến	4/4	100%	
02	Ông Nguyễn Văn Thành	4/4	100%	
03	Lê Văn Nam	4/4	100%	
04	Ông Nguyễn Đình Vinh	4/4	100%	
05	Ông Châu Ngọc Trọng	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hiện có 3 trong 5 thành viên HĐQT tham gia điều hành trong Công ty. Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên không tham gia điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ. Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình đầu tư và kinh doanh của Công ty. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ/HĐQT	28/02/2022	Thông qua thời gian, địa điểm, chương trình tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022	100%
2	02/2022/NQ/HĐQT	21/03/2022	Thông qua thời gian địa điểm và nội dung trình ĐHCĐTN 2022	100%
3	03/2022/NQ/HĐQT	15/04/2022	Thông nhất bầu Ông Phạm Ngọc Tiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 từ ngày 15/04/2022	100%
4	04/2022/NQ/HĐQT	29/04/2022	Thông nhất thông qua việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Lê Văn Nam	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trưởng ban BKS	Là thành viên BKS từ ngày 23/06/2020	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
02	Lê Huy Hoàng	Thành viên BKS	Là thành viên BKS từ ngày 23/06/2020	Cử nhân Kinh doanh ngoại thương
03	Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên BKS	Là thành viên BKS từ ngày 18/05/2018	Cao đẳng kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1/1	100%	100%	
02	Lê Huy Hoàng	1/1	100%	100%	
03	Nguyễn Thị Quỳnh	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã triển khai kiểm tra giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông, cụ thể:

- Theo dõi việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định hiện hành.
- Kiểm tra quá trình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2022.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty được đầy đủ trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hiện có 1 trong 3 thành viên của Ban kiểm soát làm việc tại Công ty, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT công ty về các nội dung, kế hoạch kiểm

tra, giám sát tại Công ty. Phối hợp với Ban điều hành trong quá trình kiểm tra giám sát này. Ban kiểm soát thông báo kết quả kiểm tra, giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Hội đồng Quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát. Ban Điều hành đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Văn Thành	09/06/1965	Cử nhân Kinh tế	18/05/2018
2	Nguyễn Đình Vinh	25/10/1963	Cử nhân kinh tế ngành quản trị kinh doanh	28/12/2018
3	Phạm Xuân Hào	25/05/1987	Kỹ Sư Kỹ Thuật Môi Trường	28/12/2018
4	Lê Văn Nam	12/06/1976	Cử nhân luật kinh tế /Đại học luật Hà Nội	29/04/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Vũ Hoàn Thiên	05/09/1964	Đại học Tài chính – Kế toán	28/12/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Định kỳ hàng quý thực hiện cập nhật nội bộ các quy định có liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng

năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Phạm Ngọc Tiến		Chủ tịch HĐQT			23/06/2020		Được bổ nhiệm	
02	Nguyễn Văn Thành		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc			18/05/2018			
03	Nguyễn Đình Vinh		Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc			20/12/2016			
04	Vũ Hoàn Thiên		Kế toán trưởng			20/12/2016			
05	Lê Văn Nam		Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc			23/06/2020		Được bổ nhiệm	
06	Châu Ngọc Trọng		Thành viên HĐQT			18/05/2018			
07	Phạm Xuân Hào		Phó Tổng Giám đốc			05/01/2018			
08	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Trưởng ban kiểm soát			20/12/2016			
09	Lê Huy Hoàng		Thành viên BKS			23/06/2020		Được bổ nhiệm	
10	Nguyễn Thị Quỳnh		Thành viên BKS			18/05/2018			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy*

chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không có

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Từ ngày 01/01 đến 30/06/2022	Đơn vị tính: VND
Giao dịch với Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku	
Lãi Công ty GLW hỗ trợ vốn cho Công ty CP Cấp nước Sài Gòn – Pleiku trong kỳ báo cáo	245,331,395
Trong đó, số lãi vay đã nhập gốc trong kỳ là:	0
Gốc vay Công ty CP Cấp nước Sài Gòn – Pleiku đã trả trong kỳ:	0
Chi phí mua nước si từ Công ty Cp Cấp nước Sài Gòn – Pleiku	6,144,892,530
GLW thanh toán công nợ tiền nước si cho Công ty CP Cấp nước Sài Gòn – Pleiku	7,820,355,057

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội

bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	10	11	12	13
1	Phạm Ngọc Tiến		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.1	Công ty CP Vật liệu xây dựng và Khoáng sản Bình Thuận					0	0%	
1.2	Phạm Ngọc Thành					0	0%	
1.3	Trần Thị Lộc					0	0%	
1.4	Phạm Ngọc Xuân					0	0%	
1.5	Phạm Ngọc Đồng					0	0%	
1.6	Phạm Thị Bích Thuận					0	0%	
1.7	Võ Thị Quỳnh Anh					0	0%	
2	Nguyễn Văn Thành		Thành viên HĐQT Kiểm Tổng giám đốc			0	0%	
2.1	Nguyễn Thị Nhung					0	0%	
2.2	Hồ Thị Mộng Thu					0	0%	
2.3	Nguyễn Đăng Khoa					0	0%	
2.4	Nguyễn Đăng Huy					0	0%	
2.5	Nguyễn Văn Giang					0	0%	
2.6	Nguyễn Văn Nam					0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hương					0	0%	
2.8	Công ty cổ phần Hạ Tầng Nước Sài Gòn					8,420,900	46.78%	
2.9	Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku					0	0%	
2.10	Công ty CP Cấp nước Sài Gòn – Đankia					0	0%	
2.11	Công ty cp Cấp nước Sài Gòn An Khê					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	10	11	12	13
2.12	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cù Chi					0	0%	
2.13	Công ty cổ phần Kỹ thuật Enviro					0	0%	
2.14	Công Ty CP Giải pháp mạng nước Châu Á					0	0%	
2.15	Công ty TNHH MTV Đầu tư nước SGN					0	0%	
3	Nguyễn Đình Vinh		Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc			11,200	0.06%	
3.1	Đặng Thị Hà					0	0%	
3.2	Nguyễn Đặng Hồng Anh					0	0%	
3.3	Nguyễn Đặng Thu Huyền					0	0%	
3.4	Nguyễn Đình Vũ					0	0%	
3.5	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	
3.6	Nguyễn Thị Oanh					0	0%	
3.7	Nguyễn Đình Quang					0	0%	
3.8	Nguyễn Thị Phương Hoa					0	0%	
3.9	Nguyễn Đình Trung					0	0%	
3.10	Nguyễn Thị Kim Dung					0	0%	
3.11	Nguyễn Thị Ngọc Hòa					0	0%	
4	Lê Văn Nam		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.1	Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn					8,420,900	46.78%	
4.2	Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Danameco, Đà Nẵng					0	0%	
4.3	Lê Hồng Hà					0	0%	
4.4	Lê Văn Ninh					0	0%	
4.5	Huỳnh Ngọc Hòa					0	0%	
4.6	Lê Trí Nhân					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	10	11	12	13
4.7	Lê Nam Vinh					0	0%	
5	Châu Ngọc Trọng		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.1	Châu Ngọc Oanh					0	0%	
5.2	Trịnh Thị Liễu					0	0%	
5.3	Võ Linh Phương					0	0%	
5.4	Châu Bảo Ngọc					0	0%	
5.5	Châu Ngọc Khang					0	0%	
5.6	Châu Thị Ngọc Trâm					0	0%	
5.7	Châu Thị Ngọc Trang					0	0%	
5.8	Châu Thị Mỹ Ngọc					0	0%	
5.9	Công ty cổ phần Kỹ thuật Enviro					0	0%	
5.10	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Củ Chi					0	0%	
5.11	Công ty cổ phần Hạ Tầng nước Sài Gòn					8,420,900	46.78%	
5.12	Công ty Cổ phần Giải pháp Mạng nước Châu Á					8,420,900	46.78%	
6	Vũ Hoàn Thiên		Kế toán trưởng			5,000	0.03%	
6.1	Hoàng Thị Thu Thúy					0	0%	
6.2	Vũ Thị Vân Anh					0	0%	
6.3	Vũ Tiến Đạt					0	0%	
6.4	Vũ Thị Thái					0	0%	
6.5	Vũ Mạnh Hoàng					0	0%	
7	Phạm Xuân Hòa		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
7.1	Phạm Xuân Chiến					0	0%	
7.2	Nguyễn Thị Chi					0	0%	
7.3	Nguyễn Hồng Hà					0	0%	
7.4	Phạm Thiên Ân					0	0%	
7.5	Phạm Thị Tranh					0	0%	
7.6	Phạm Xuân Hoa					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	10	11	12	13
8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Trưởng ban kiểm soát			0	0%	
8.1	Nguyễn Văn Phước					0	0%	
8.2	Lê Thị Kim Liên					0	0%	
8.3	Võ Quang Tâm					0	0%	
8.4	Võ Thiên Kim					0	0%	
8.5	Nguyễn Tôn Hoàng					0	0%	
8.6	Nguyễn Thị Hồng Lệ					0	0%	
8.7	Nguyễn Thị Hồng Ngọc					0	0%	
8.8	Nguyễn Tôn Khánh					0	0%	
8.9	Nguyễn Thị Hồng Anh					0	0%	
8.10	Nguyễn Thị Hồng Nga					0	0%	
8.11	Nguyễn Thị Hồng Hoa					0	0%	
8.12	Nguyễn Tôn Vinh					0	0%	
8.13	Nguyễn Thị Hồng Phúc					0	0%	
8.14	Công ty cổ phần Hạ Tầng nước Sài Gòn					8,420,900	46.78%	
8.15	Công ty TNHH MTV Đầu tư nước SGN					0	0%	
8.16	Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn An Khê					0	0%	
8.17	Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Đankia					0	0%	
8.18	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Enviro					0	0%	
9	Nguyễn Thị Quỳnh		Thành viên BKS			2,500	0%	
9.1	Nguyễn Phúc Tinh					0	0%	
9.2	Phan Thị Hào					0	0%	
9.3	Đặng Thạch Kim					0	0%	
9.4	Đặng Nguyễn An Khôi					0	0%	
9.5	Đặng Nguyễn Quỳnh Đan					0	0%	
9.6	Nguyễn Thị Hải Yến					0	0%	
9.7	Nguyễn Thị Duyên					0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	10	11	12	13
10	Lê Huy Hoàng		Thành viên BKS			0	0%	
10.1	Lê Huy Vân					0	0%	
10.2	Nguyễn Thị Ngọc Bích					0	0%	
10.3	Lê Huy Nam					0	0%	
10.4	Đinh Thùy Trang					0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: Thư ký HĐQT

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Ngọc Tiến